

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**



**QUY ĐỊNH
CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 48/QĐ-ĐHNCT ngày 17 tháng 3 năm 2022 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Nam Cần Thơ)*

Cần Thơ, 2022



QUY ĐỊNH CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

*(Ban hành kèm theo quyết định số 48/QĐ-ĐHNCT ngày 17 tháng 3 năm 2022 của
Hiệu trưởng trường Đại học Nam Cần Thơ)*

A. GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình đào tạo.

- Tên ngành đào tạo - Tiếng Việt: **Quản trị kinh doanh**
- Tiếng Anh: Business administration
- Mã ngành đào tạo: **7340101**
- Trình độ đào tạo: Đại học (4 năm)
- Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Cử nhân Quản trị kinh doanh

2. Mục tiêu chung

Mục tiêu của chương trình đào tạo cử nhân quản trị kinh doanh là trang bị cho sinh viên kiến thức vững chắc để có thể điều hành/quản trị các doanh nghiệp, kiến thức và năng lực quản lý đáp ứng được yêu cầu của việc làm trong kinh doanh và có thể theo học các cấp cao hơn của ngành quản trị kinh doanh.

Người học sau khi hoàn thành chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, hiểu biết các chuẩn mực đạo đức kinh doanh; có trách nhiệm đối với xã hội, hiểu biết sâu rộng về phát triển kinh tế của đất nước và các vấn đề kinh tế xã hội và chính sách phát triển kinh tế.

3. Mục tiêu cụ thể

- **M1:** Thực thi, điều hành và quản lý các công việc liên quan đến công việc sản xuất – kinh doanh ở các tổ chức kinh doanh và các tổ chức khác.
- **M2:** Kiến thức chuyên môn về quản trị kinh doanh, marketing, bán hàng, nhân sự, chất lượng, marketing,... để đáp ứng các yêu cầu trong công việc như điều hành, quản lý công việc kinh doanh, xúc tiến thương mại,...
- **M3:** Kỹ năng phân tích, đánh giá vấn đề liên quan đến vận hành hệ thống sản xuất – kinh doanh trong doanh nghiệp và các tổ chức.
- **M4:** Kỹ năng giao tiếp, đàm phán - thương lượng, xử lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống của doanh nghiệp và tổ chức.
- **M5:** Kỹ năng thực hiện công việc tác nghiệp liên quan đến sản xuất, nhân sự, marketing, bán hàng, chăm sóc khách hàng, hậu mãi,...
- **M6:** Kỹ năng hoạch định, tổ chức, thực thi, kiểm tra, kiểm soát các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, marketing, bán hàng.

- **M7:** Tư duy, nhận thức và giải quyết vấn đề mang tính độc lập cao. Đồng thời có kiến thức và khả năng về nghiên cứu khoa học.

- **M8:** Năng động, cầu tiến, sáng tạo, có tính kỷ luật, tác phong công nghiệp, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và có trách nhiệm đối với xã hội.

B. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH

Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh phải có những kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, cụ thể như sau:

1. Về kiến thức

- **PO1:** Biết được các kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê, TT HCM, đường lối CM của ĐCSVN, pháp luật VN, trong nghề nghiệp và cuộc sống.

- **PO2:** Vận dụng thành thạo khối kiến thức toán, khoa học tự nhiên và kiến thức cơ bản của nhóm ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh vào giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến ngành đào tạo;

- **PO3:** Áp dụng vững vàng các kiến thức cơ bản trong quản trị kinh doanh như: quản trị chiến lược, nhân lực, marketing, tài chính – kế toán... để phân tích, đánh giá tình hình thị trường; tham gia đề xuất, và thực hiện các kế hoạch: kinh doanh và marketing, nhân sự, tài chính của doanh nghiệp;

- **PO4:** Phân tích, đánh giá và vận dụng vào thực tiễn các kiến thức đã học liên quan đến quản trị, văn hóa doanh nghiệp, hành vi của tổ chức; đàm phán và giải quyết các xung đột nghề nghiệp... để có thể khởi nghiệp và quản trị tốt một doanh nghiệp trong môi trường trong nước và quốc tế.

2. Kỹ năng

- **PO5:** Vận dụng những nghiệp vụ chuyên môn cơ bản về quản trị kinh doanh như: Quản trị chiến lược; Quản trị nhân lực; Quản trị tác nghiệp; Quản trị tài chính; Quản trị marketing; Quản trị rủi ro; Hệ thống thông tin quản trị; Quản trị dự án; Quản trị chất lượng trong công tác điều hành và quản trị doanh nghiệp.

- **PO6:** Hiểu, biết, vận dụng các quy định luật pháp trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh trong giải quyết công việc được giao hiệu quả, đúng pháp luật.

- **PO7:** Kỹ năng đàm phán - thương lượng, xử lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống của doanh nghiệp và tổ chức.

- **PO8:** Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên ngành để xây dựng kế hoạch và sử dụng thời gian, các nguồn lực. Khả năng lựa chọn những công việc cần ưu tiên và tổ chức thực hiện một cách khoa học, hiệu quả.

- **PO9:** Biết tổ chức thành thạo các sinh hoạt thảo luận chuyên môn, thuyết phục, tôn trọng, trợ giúp, chia sẻ, chung sức với các thành viên trong và ngoài đơn vị. Có năng lực tổ chức và điều hành hoạt động nhóm làm việc hiệu quả, sẵn sàng hợp tác trong công việc và thiết lập các mối quan hệ công việc với đồng nghiệp và khách hàng.

- **PO10:** Vận dụng các kỹ năng cá nhân: Kỹ năng quản lý và lãnh đạo, giao tiếp, sử dụng ngoại ngữ và tin học trong công việc.

- **PO11:** Khả năng nhận thức tầm quan trọng của các vấn đề kinh tế để tìm kiếm giải pháp làm tăng hiệu quả sử dụng nguồn tài nguyên khan hiếm.

3. Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm

- **PO12:** Tự tin không chỉ trong công việc liên quan đến kinh tế, quản trị kinh doanh, linh hoạt trong việc tìm các giải pháp trong và ngoài chuyên môn, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo, tinh thần tự tôn, hiểu biết văn hóa và có khát vọng vươn lên để trở thành nhà lãnh đạo, chuyên gia cao cấp.

- **PO13:** Trung thực, cẩn thận, tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự giác phát triển sản phẩm, đổi mới sáng tạo.

- **PO14:** Chấp hành các qui định của nhà nước và pháp luật, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, trân trọng các giá trị đạo đức của dân tộc, hiểu biết vai trò của ngành quản trị kinh doanh trong cộng đồng để nâng cao giá trị của cuộc sống.

4. Vị trí việc làm của Cử nhân Quản trị kinh doanh

- Nhân viên, chuyên viên trong các tổ chức kinh doanh;
- Chuyên viên marketing, bán hàng, chăm sóc khách hàng, nghiên cứu thị trường;
- Quản lý cấp trung và phát triển lên cấp cao khi hội tụ đủ các điều kiện cần thiết về kinh nghiệm, bản lĩnh, khả năng trong các doanh nghiệp.
- Có thể thành lập công ty, cơ sở kinh doanh để tự kinh doanh.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục học tập và nâng cao trình độ chuyên môn ở bậc Thạc sĩ và Tiến sĩ trong và ngoài nước.

C. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Nam Cần Thơ được xây dựng dựa trên cơ sở tham khảo:

- Dựa theo các thông tư, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Các bộ tiêu chuẩn quốc tế ABET, AUN và CDIO;
- Chương trình đào tạo cũng như Chuẩn đầu ra ngành Quản trị kinh doanh của các trường như: Đại học Cần Thơ, Trường ĐH Kinh tế TP. Hồ Chí Minh; Trường ĐH Quốc gia Tp. HCM; Trường ĐH RMIT;...

Nơi nhận:

- HĐQT;
- P.QLĐT, Khoa KT;
- Lưu VT, TC-HC, MC


HIỆU TRƯỞNG
Quang
TS. NGUYỄN VĂN QUANG